TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 398/2019/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 17 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 547/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989

ĐKHKTT: Tổ 16, khu 6, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Hà Trung K, sinh năm 1979

ĐKHKTT: Tổ 16, khu 6, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Hà Trung K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là Hà Mai Tr, sinh ngày 23/4/2009. Anh Hà Trung K không phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng chị L do chị L không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Chị Nguyễn Thị L và anh Hà Trung K không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000572 ngày 18/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiên theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKS thành phố V;
- VKS nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Các đượng sự;
- UBND phường T, Tp. V;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Sỹ Quý